

Bản án số: 56/2022/HS-ST
Ngày 08/7/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRIỆU SƠN- THANH HÓA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thu

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Hữu Thuỷ và bà Đào Thị Hiền

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Hạnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Triệu Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Ông Đào Hải Toàn - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 7 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Triệu Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 51 /2022/HSST ngày 07 tháng 6 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 56/2022/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo:

Trần Viết T - Sinh năm 1996; sinh trú quán: Thôn T, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Viết Đ và bà Phạm Thị Ch; chưa có vợ; tiền sự: Không.

Tiền án: Ngày 26/4/2021, bị Toà án nhân dân huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hoá xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt ngày 30/12/2021 (Bản án số 07/2021/HSST).

Nhân thân: Ngày 17/7/2015, bị Toà án nhân dân huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hoá xử phạt 36 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”, chấp hành xong hình phạt và đã xoá án tích (Bản án số 11/2015/HSST).

Bị cáo tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/3/2022 đến nay tại nhà tạm giữ Công an huyện Nông Cống, có mặt.

- Người bị hại: Anh Nguyễn Danh L - sinh năm 1970, địa chỉ: Thôn T, xã Đ, huyện T, tỉnh Thanh Hóa, vắng mặt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

+ Anh Nguyễn Bá C - sinh năm 1994, địa chỉ: Thôn H, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Thanh Hóa, vắng mặt.

+ Anh Lê Xuân T - sinh năm 1968, địa chỉ: Thôn C, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Thanh Hóa, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ, ngày 07/03/2022, Nguyễn Bá C điều khiển xe honda BKS 36B6-892.76 đến nhà Trần Viết T rủ T đi trộm cắp tài sản bán lấy tiền tiêu xài. C trở T đến khu vực công trường đang thi công đường cao tốc Bắc Nam thuộc thôn thị tứ, xã Đồng Tiến, huyện Triệu Sơn do ông Nguyễn Danh Lập làm bảo vệ thì dừng lại. T xuống xe máy đi vào công trường trộm cắp 02 ống sắt, mỗi ống dài 150cm, đường kính 10cm, mỗi đầu ống sắt được hàn gắn 4 tai sắt và tấm sắt kích thước 25cm x25cm. T để lên xe máy và ngồi sau ôm. C điều khiển xe về hướng đường quốc lộ 47 rồi đi đến cửa hàng mua phế liệu của ông Lê Xuân T bán giá 550.000đ chia nhau tiêu xài. Ngày 09/3/2022, Trần Viết T đến công an xã Đồng Tiến đầu thú.

Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Triệu Sơn kết luận: 02 ống sắt trọng lượng 50kg có tổng trị giá là: 550.000đ.

Về vật chứng của vụ án: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra thu giữ 01 mô tô BKS 36B6- 892.76 chuyển vào kho vật chứng của Chi cục Thi hành án huyện dân sự Triệu Sơn chờ xử lý theo quy định; 02 ống sắt đã trả cho người quản lý tài sản. Anh Nguyễn Bá C đề nghị trả lại mô tô BKS 36B6- 892.76.

Về dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Lê Xuân T không yêu cầu giải quyết bồi thường dân sự.

Bản cáo trạng số 49/CT-VKS-TS ngày 07 tháng 6 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Sơn truy tố bị cáo Trần Viết T về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 173 BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị HĐXX áp dụng: Điểm b Khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38BLHS xử phạt Trần Viết T từ 09 tháng đến 12 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung

Vật chứng: Trả lại xe cho mô tô BKS: 36B6-892.76 cho Nguyễn Bá C.

Tại phiên tòa, Trần Viết T khai nhận đã thực hiện hành vi như nội dung Bản cáo trạng truy tố, không có ý kiến gì tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát và đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Triệu Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đều thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng: Tại phiên tòa, Trần Viết T khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với nội dung bản Cáo trạng, lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 12 giờ, ngày 07/3/2022, Nguyễn Bá C điều khiển xe honda BKS 36B6-892.76 trở T đến khu vực công trường đang thi công đường cao tốc Bắc Nam thuộc thôn thị Tứ, xã Đồng Tiến, huyện Triệu Sơn. T đi vào công trường lén lút trộm cắp 02 ống sắt trị giá 550.000đ.

Tài sản chiếm đoạt có giá trị dưới 2.000.000đ, Nguyễn Bá C không có tiền án về tội chiếm đoạt tài sản nên không bị truy cứu trách nhiệm hình sự. Cơ quan công an huyện Triệu Sơn đã xử phạt hành chính đối với Nguyễn Bá C.

Trần Viết T có đủ nhận thức, thực hiện hành vi trong khi đang có tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” (Bản án số 07/2021/HSST ngày 26/4/2021), đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173BLHS. Vì vậy, Bản cáo trạng và lời luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Sơn đối với hành vi của bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án, tính chất của hành vi phạm tội: Tính chất vụ án là ít nghiêm trọng. Tính chất hành vi phạm của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân là khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự trị an địa phương, gây hoang mang cho quần chúng nhân dân. Giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt không lớn nhưng bị cáo đã bị kết án nhiều lần về hành vi chiếm đoạt tài sản. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật hình sự để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đó là: Thành khẩn khai báo, đầu thú được quy định điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51BLHS. Vì vậy, được xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Bị cáo có nhân thân xấu, nhiều lần phạm tội nhưng bị cáo không lấy đó là bài học để sửa chữa, tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà lại tiếp tục phạm tội thể hiện ý thức xem thường pháp luật.

HĐXX căn cứ vào tính chất của vụ án, tính chất hành vi phạm tội, nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như đã đánh giá ở trên để lên mức hình phạt phù hợp cho bị cáo. Xét bị cáo có nhân thân xấu nên phải cách ly khỏi xã hội một thời gian mới đủ khả năng cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo làm nghề tự do, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng: Tại đơn đề nghị ngày 08/7/2022 của bà Nguyễn Thị Liên là mẹ của Nguyễn Bá C trình bày, vợ chồng bà mua xe mô tô BKS: 36B6-892.76 cho con trai làm phương tiện đi làm nên trả lại xe cho Nguyễn Bá C là phù hợp.

[7] Về dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu giải quyết bồi thường dân sự nên HĐXX không xem xét.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điểm b khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 BLHS.

Tuyên bố: Bị cáo Trần Viết T phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Trần Viết T 12(*Mười hai*) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (ngày 09/3/2022).

Áp dụng: Khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136, các Điều 331,333,336,337 BLTTHS; Khoản 1 Điều 21, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Về vật chứng: Trả lại xe mô tô Airblade màu đỏ hiệu Honda BKS: 36B6-892.76 số máy JF 63-E 239.7787 cho anh Nguyễn Bá C.

(Vật chứng có đặc điểm theo Biên bản giao nhận vật chứng số 56 /VC/2022 ngày 07/7/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Triệu Sơn).

Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo, kháng nghị: Bị cáo được quyền kháng cáo án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc niêm yết bản án. Viện kiểm sát cùng cấp, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị án sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo; Bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- TAND T. Thanh Hóa;
- VKSND T. Thanh Hóa;
- VKSND Triệu Sơn;
- Công an Triệu Sơn;
- Chi cục THA. Triệu Sơn;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Thu

